

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

Số: 26121000054

Chứng nhận, ngày 26 tháng 6 năm 2015

Căn cứ Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của danh mục loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Quyết định số 4294/2011/QĐ-UBND ngày 21/12/2011 của UBND tỉnh Thanh Hoá về quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa,

Căn cứ Quyết định số 1088/QĐ-BKH ngày 19/10/2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành mẫu các văn bản thực hiện thủ tục đầu tư tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1734/TTr-SKHĐT ngày 23/6/2015 về việc cấp Giấy chứng nhận đầu tư dự án Bệnh viện đa khoa Đức Thiện cho Công ty Cổ phần Y dược Hoàn Mỹ,

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Chứng nhận nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Y dược Hoàn Mỹ.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 38 Lê Lai, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 2801072994 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 26/9/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 25/3/2015 (cấp lại lần 2 ngày 12/02/2015).

Vốn điều lệ: 58.500.000.000 đồng.

Người đại diện theo pháp luật:

Ông Nguyễn Ngọc Toàn - Chủ tịch hội đồng quản trị.

Sinh ngày: 12/9/1960 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam.

Chứng minh nhân dân số: 171414220

Ngày cấp: 16/6/2009; Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thành Khang, xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện tại: Thôn Thành Khang, xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Nội dung dự án đăng ký đầu tư.

Điều 1. Tên dự án đầu tư: Bệnh viện đa khoa Đức Thiện.

Điều 2. Mục tiêu và quy mô của dự án:

- Mục tiêu: Xây dựng bệnh viện nhằm đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân trong và ngoài tỉnh Thanh Hóa; góp phần giảm tải cho các bệnh viện công lập trên địa bàn.

- Quy mô: Đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa với quy mô 200 giường, gồm: 01 tòa nhà hợp khối 9 tầng (trong đó có nhà hành chính, nhà khoa khám bệnh, cấp cứu, cận lâm sàng, khoa dược, điều trị nội trú); 01 nhà khoa dinh dưỡng; 01 nhà khoa chống nhiễm khuẩn; 01 nhà khoa dinh dưỡng; 01 nhà đại thể; 01 nhà Gara ô tô cứu thương; 01 nhà để xe và các công trình phụ trợ khác.

Điều 3. Địa điểm và diện tích đất thực hiện dự án:

- Địa điểm: Lô Y tế số 5 và số 6 khu đô thị Nam thành phố Thanh Hóa, xã Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa.

- Diện tích đất sử dụng: 19.609,8 m².

Điều 4. Vốn đầu tư thực hiện dự án: 505.993.000.000 đồng, trong đó:

- Vốn tự có và vốn góp: 58.000.000.000 đồng.

- Vốn vay và huy động hợp pháp khác: 447.993.000.000 đồng.

Điều 5. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm, kể từ ngày 12/02/2015.

Điều 6. Tiến độ thực hiện dự án dự kiến:

- Giai đoạn 1: Khởi công xây dựng tháng 8/2015, hoàn thành tháng 6/2017, gồm các hạng mục công trình: Xây dựng nhà hợp khối 9 tầng, gồm các khoa: nhà hành chính, nhà khoa khám bệnh, cấp cứu, cận lâm sàng, khoa dược, điều trị nội trú; nhà gara ô tô, nhà để xe và các công trình hạ tầng kỹ thuật: công, tường, nhà bảo vệ, sân, khuôn viên, hệ thống điện, hệ thống cấp nước sinh hoạt, hệ thống nước thải bệnh viện.

- Giai đoạn 2: Khởi công xây dựng tháng 1/2017, hoàn thành tháng 12/2017, gồm các hạng mục công trình: Xây dựng nhà khoa dinh dưỡng, nhà khoa chống nhiễm khuẩn, nhà đại thể.

- Công ty Cổ phần Y dược Hoàn Mỹ có trách nhiệm triển khai dự án đảm bảo tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đầu tư và trong quá trình thực hiện dự án phải tuân thủ chặt chẽ các quy định về bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành của Nhà nước. Nếu Công ty không triển khai dự án hoặc chậm tiến độ mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, thì sẽ thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư và thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Về ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Dự án Bệnh viện đa khoa Đức Thiện thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư tại Điểm 36, Mục VI, Phần B, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ; đồng thời thuộc danh mục loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực y tế ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 và Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Do đó, dự án được hưởng các chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường theo quy định tại Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ và Quyết định số 4294/2011/QĐ-UBND ngày 21/12/2011 của UBND tỉnh Thanh Hoá. Vì vậy, khi dự án đi vào hoạt động, nếu Công ty thực hiện đúng với hồ sơ đăng ký và thực hiện đầy đủ chế độ sổ sách kế toán thì dự án trên của Công ty được hưởng các ưu đãi sau:

- Về miễn giảm tiền thuê đất: Được giảm 80% tiền thuê đất theo quy định tại Điểm 4.2, Khoản 4, Mục I, Điều 1, Quyết định số 4294/2011/QĐ-UBND ngày 21/12/2011 của UBND tỉnh Thanh Hoá.

- Về thuế thu nhập doanh nghiệp: Được hưởng mức thuế suất thuế TNDN ưu đãi 10% trong suốt thời gian hoạt động đối với phần thu nhập của Công ty có được từ hoạt động của dự án theo qui định tại Điều 8, Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ và Khoản 2, Điều 15, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính Phủ.

- Được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 5 năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự

án trên theo qui định tại Khoản 2, Điều 16, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính Phủ.

- Về thuế nhập khẩu: Được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hoá nhập khẩu để tạo tài sản cố định theo qui định tại Điều 12, Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ.

- Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư khác thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 8. Giấy chứng nhận đầu tư được lập thành 2 (hai) bản gốc: Nhà đầu tư được cấp 01 (một) bản và 01 (một) bản lưu tại UBND tỉnh Thanh Hoá. Giấy chứng nhận được sao gửi đến: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính, Bộ Y tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hoá./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

ĐẠI BIỂU CHỦ TỊCH



Lê Anh Tuấn